



# MẠNG LƯỚI NHÂN LỰC VÀ ỨNG DỤNG KỸ THUẬT TRONG LỊCH SỬ BIÊN SOẠN BÁCH KHOA TOÀN THƯ CỦA NHẬT BẢN

CHU XUÂN GIAO\*

**Tóm tắt:** Bài viết đưa ra tổng quan về lịch sử biên soạn thể loại sách bách khoa toàn thư ở Nhật Bản trong khoảng 1.000 năm qua, đề cập đến mạng lưới nhân lực và sự tương thích dần với các cấp độ kỹ thuật phát triển theo thời gian. Qua đó, có thể thấy, thể loại bách khoa toàn thư của Nhật Bản được biên soạn và ấn hành chủ yếu bởi mạng lưới nhân lực dân gian, huy động được tối đa nguồn lực của dân (học giả, nhà xuất bản tư nhân, công ty phổ cập bách khoa toàn thư). Chính phủ đóng vai trò điều tiết và hỗ trợ qua hành lang pháp lý.

**Từ khóa:** bách khoa toàn thư, sức dân, thực học, công nghệ thông tin, mạng lưới nhân lực.

**Abstract:** This paper provides an overview of the history of compiling encyclopedias in Japan over the past 1.000 years, followed by a discussion of the human resource networks and their gradual alignment with the evolving levels of technological development over time. It highlights that the genre of encyclopedias in Japan has been primarily compiled and published through grassroots networks, effectively mobilizing resources from the public (scholars, private publishers, and encyclopedia dissemination companies). The government has played a regulatory and supportive role through legal frameworks

**Keywords:** encyclopedia, national strength, practical science, IT (information technology), human resource networks.

## 1. Lược sử về Bách khoa toàn thư Nhật Bản

Trong tiếng Nhật ngày nay, để chỉ *Encyclopedia* có hai từ “bách khoa toàn thư 百科全書” và “bách khoa sự điển 百科事典”. Đây là hai trong rất nhiều từ Hán - Nhật, do người Nhật đặt ra trong quá trình tiếp xúc với văn minh phương Tây.

Ở TK IX, Nhật Bản chịu ảnh hưởng của thể loại *Nghệ văn loại tụ* 芸文類聚 và *Tu văn điện ngữ* 陸

修文殿御覽 đến từ Trung Quốc, thấy rất rõ dấu vết trong phần mở đầu của cuốn sách sử *Nhật Bản thư kỷ*. Đến năm 829 (Thiên Trường 6), bộ sách *Loại tụ quốc sử* 類聚国史 được biên soạn bởi học giả danh tiếng Sugawara 菅原道真 (1) đã hoàn thành (2).

Sau đó, cuốn *Loại tụ* có tính chất bách khoa toàn thư đầu tiên ở Nhật Bản là bộ *Hòa danh loại tụ sao* 和名類聚抄 được học giả lừng danh Minamoto 源

順 (911-983) biên soạn và hoàn thành. Bộ sách này được Minamoto biên soạn do nhận được lời thỉnh cầu của phía hoàng gia. Hiện nay, có hai hệ thống văn bản **Hòa danh loại tự sao**: gồm 10 quyển và 20 quyển; chưa xác định được hệ thống nào được biên soạn trước.

Thời Kamakura (1180-1333), có bộ **Trần đại (Chiri-bukuro 塵袋)** gồm 11 quyển (chưa rõ tác giả), sang thời Muromachi (1336-1573) có bộ **Ai nang sao (Aino-sho 瑤囊抄)** do nhà sư Hằng Dự của chùa Khuyến Thắng biên soạn, gồm 15 quyển. Cuối thời Muromachi thì có bộ **Trần thêm ai nang sao 塵添瑤囊抄** là tổng hợp hai bộ trên lại, gồm 20 quyển, do các sư tăng biên soạn.

Từ thời Kamakura đến thời Edo (1603-1868), bộ **Tiết dụng tập 節用集** được phổ cập bởi dễ sử dụng hơn với **loại thư**, vì sắp xếp theo trật tự bảng chữ cái Nhật Bản. Bộ này được hoàn thành trong khoảng niên hiệu Văn Minh (1469-1487), hiện chưa rõ tác giả.

Vào thời Edo (1603-1868), chính quyền trung ương và địa phương đều khuyến khích phát triển học vấn, kỹ thuật in ấn phát triển vượt bậc, nên sách vở được in ấn dễ dàng, trong đó có nhiều bộ là dạng bách khoa toàn thư.

Thời Edo đã bắt đầu có dạng sách bách khoa toàn thư kèm nhiều hình vẽ dành cho trẻ em hay những người bắt đầu đi học. Đầu tiên phải kể đến là bộ **Huấn môn đồ vựng 訓蒙図彙**, gồm 20 quyển, do nhà Nho kiêm nhà y dược lừng danh Nakamura Tekisai 中村惕齋 (1629-1702) hoàn thành và cho in lần đầu tiên năm 1666. Có không ít học giả nước ngoài đánh giá cao **Huấn môn đồ vựng**, có người xem là bách khoa toàn thư.

Bộ **Huấn môn đồ vựng** có tiếng vang lớn lúc đương thời, nên có nhiều học giả đã học theo mà biên soạn các bộ **đồ vựng** hay **đồ hội** khác, như **Hảo sắc huấn môn đồ vựng 好色訓蒙図彙** (1686), **Nhân luân huấn môn đồ vựng 人倫訓蒙図彙** (1690), **Nữ dụng huấn môn đồ hội 女用訓蒙図会**, **Vũ cụ huấn môn đồ hội 武具訓蒙図会**...

Sang TK XVIII, có nhiều bộ sách dạng bách khoa toàn thư được biên soạn công phu và được ấn hành rộng rãi, tiêu biểu là **Hòa Hán tam tài đồ hội 和漢三才図会** (1712) và **Loại tự danh vật khảo 類聚名物考** (1780). Bộ đầu mô phỏng theo bộ **Tam tài đồ hội** của Vương Kỳ thời Minh ở Trung Quốc, do vị danh y ở Osaka là Terashima Ryoan 寺島良安

(1654-?) tổ chức biên soạn trong khoảng 30 năm, đến năm 1712 mới được ấn hành với 105 quyển.

Sang TK XIX, học giả Yashiro Hirokata 屋代弘賢 nhận lệnh của Mạc phủ mà từ năm 1821 bắt tay vào biên tập bộ **Cổ kim yếu lãm thảo 古今要覽稿**, trong suốt 20 năm, được 560 quyển thì qua đời. Sau này, vào năm 1908, Hội san hành quốc thư 国書刊行会 đã đem bản thảo khoảng 700 quyển in thành 6 tập sách lớn.

Các bách khoa toàn thư về phong tục tập quán được viết với phong cách tùy bút đã được biên soạn, tiêu biểu là bộ **Morisada mạn thảo 守貞漫稿** hoàn thành năm 1853 của Kitagawa Morisada 喜田川守貞 gồm 35 quyển được thực hiện trong khoảng 30 năm và bộ **Hỉ du tiểu lãm 嬉遊笑覽** của học giả Kitamura 喜多村信 gồm 13 quyển được hoàn thành vào năm 1830. Bộ của Kitamura có 28 bộ môn, tác giả ghi chép quan sát trực tiếp và luận khảo, nhưng mãi tới thời Minh Trị thì mới được ấn hành.

Ở một hướng khác, trong bối cảnh các nước phương Tây đang thôn tính toàn cầu, Mạc phủ Nhật Bản thấy cần phải nắm bắt được tình hình và văn hóa của các nước trên thế giới, nên đã có kế hoạch phiên dịch bách khoa toàn thư của phương Tây. Các nhà Hà Lan học ở Nhật Bản lúc đó đã chọn bản tiếng Hà Lan của bộ bách khoa toàn thư của Noël Chomel (người Pháp) để phiên dịch, có sự giúp đỡ của nhà thiên văn học Hashimoto 高橋景保. Tuy nhiên, do vướng vào sự kiện các tài liệu dạng quốc cấm của Nhật Bản bị lén lút mang ra nước ngoài vào năm 1828, nên chỉ có phần **y học bản thảo** là được ấn hành. Sau đó, do nhân vật chủ chốt là học giả Udagawa 宇田川榕庵 qua đời, không có ai thay thế được, nên công việc phiên dịch bách khoa toàn thư này đã bị đứt đoạn.

Ngay sau khi ra đời, chính phủ mới của vua Minh Trị đã nhận thức được ý nghĩa trọng yếu của việc phiên dịch bách khoa toàn thư, nên cho khởi động lại vào năm 1871 (Minh Trị 4). Chính phủ đặt kế hoạch phiên dịch bản in thứ 5 của bộ **Information for the People (Tri thức quốc dân, tiếng Nhật là 国民知識)** của Ephraim Chambers. Công việc phiên dịch tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, nhưng đến năm 1883 thì về cơ bản đã hoàn thành, bộ sách lấy tên **Bách khoa toàn thư 百科全書** đã được ấn hành một phần.

Trong công tác biên tập của thời kỳ Minh Trị, có các gương mặt học giả tiêu biểu: học giả Mitsukuri 箕作麟祥 xuất thân là nhà Hà Lan học, từng là

Trưởng Ban biên tập của Bộ Giáo dục. Học giả Otsuki 大槻文彦 một nhà quốc ngữ học danh tiếng, hội viên của Minh Lục xã, phụ trách về in ấn và kỹ thuật in thạch bản. Học giả Kikuchi 菊池大麓 phụ trách về tu từ học, sau này trở thành Tổng Giám đốc của Đại học Đế quốc Tokyo. Học giả Takahashi 高橋是清 phụ trách về y phục, sau này giữ chức Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thủ tướng Chính phủ. Một nhân vật đặc biệt là Nishimura 西村茂樹 - người đã kiến nghị biên soạn bộ **Cổ sự loại uyển**, phụ trách về thiên văn học.

Cũng trong khoảng thời gian đó, Chính phủ đã chấp thuận với kiến nghị của học giả Nishimura, nên từ năm 1873 đã cho biên soạn bộ **Cổ sự loại uyển 古事類苑** - đây là bộ *loại thư* (bách khoa toàn thư theo phong cách cổ) cuối cùng ở Nhật Bản. Bộ này đã được thực hiện trong suốt 28 năm, đến năm 1914 (Đại Chính 3) mới hoàn thành, gồm 350 quyển dạng sách đóng kiểu Nhật Bản và 50 quyển dạng sách đóng kiểu phương Tây. Bản thân người viết bài này hiện có đủ 50 quyển của bộ này (sách in lại theo dạng ảnh nguyên gốc bản in thời Đại Chính).

Song song với công trình nhà nước ở trên, một nhà quốc học là Mozume 物集高見 đã bỏ ra 30 năm để biên soạn bộ **Quảng văn khố 広文庫** gồm 20 quyển.

Học giả Taguchi 田口卯吉 đã lên kế hoạch biên soạn bách khoa toàn thư của Nhật Bản áp dụng các phương pháp biên soạn bách khoa toàn thư của phương Tây, và trong các năm 1888-1901 đã cho ấn hành bộ **Nhật Bản xã hội sự vụ 日本社会事彙** gồm 3 quyển. Kế hoạch của Taguchi đã được các học giả trên toàn quốc hưởng ứng, họ gửi bản thảo đến tham gia, nhờ đó, ông đã đặt kế hoạch chính thức biên soạn Bách khoa toàn thư Nhật Bản. Rất tiếc sau đó Taguchi đã qua đời, nên không thực hiện được kế hoạch. Sau này, công việc của Taguchi đã được hai nhà xuất bản là Đồng Văn quán 同文館 và Tam Tỉnh đường 三省堂 kế thừa.

Đồng Văn quán đã liên tục ấn hành các bách khoa toàn thư chuyên ngành, như là **Thương nghiệp đại từ thư 商業大辞書** trong các năm 1905-1908, **Y học đại từ thư 医学大辞書** trong các năm 1906-1910, **Pháp luật đại từ thư 法律大辞書** trong các năm 1909-1911. Rồi từ kết quả đó, nhà xuất bản này đưa kế hoạch biên soạn và xuất bản **Đại Nhật Bản bách khoa từ thư** trên cơ sở tổng hợp các cuốn chuyên ngành. Thế nhưng, trong thời gian xuất bản **Kinh tế đại từ thư 経済大辞書** trong các năm 1910-1916, Đồng Văn quán đã bị phá sản.

Tam Tỉnh đường đã bắt tay vào việc biên tập bộ **Nhật Bản bách khoa đại từ điển 日本百科大辞典** gồm 10 quyển, mà Tổng chủ biên là Okuma 大隈重信, tuy nhiên vào năm 1912 thì nhà xuất bản này cũng bị phá sản. Sau đó, bằng nhiều nỗ lực, Tam Tỉnh đường đã được dựng lại và đến năm 1919 thì bộ Bách khoa toàn thư gồm 10 cuốn trên đã hoàn thành.

Trong bối cảnh công việc biên soạn bách khoa toàn thư gặp nhiều khó khăn, thì nhóm Shimonaga 下中弥三郎 của Nhà xuất bản Bình Phàm xã 平凡社 đã hoàn thành được bộ **Đại bách khoa sự điển 大百科事典** gồm 28 quyển vào năm 1935. Đến đây, lần đầu tiên từ “bách khoa sự điển” (*Encyclopedia* = エンサイクロペディア) mới được dùng chính thức, và là để phân biệt với các loại sách *từ thư* 辞書 hay *từ điển* 辞典 (dictionary) có trước đó. Tiếp theo, Nhà xuất bản Phú Sơn phòng 富山房 cũng đã ấn hành bộ **Quốc dân bách khoa đại từ điển 国民百科大辞典** gồm 15 quyển trong các năm 1934-1937.

Bách khoa toàn thư hướng đến đối tượng là thanh thiếu niên ở Nhật Bản cũng đã được chú ý từ rất sớm. Mở đầu là bộ **Nhi đồng bách khoa đại từ điển 児童百科大辞典** gồm 30 quyển, do trường Học uyển Tamagawa 玉川学園 biên soạn, hoàn thành năm 1932, ấn hành trong các năm 1933-1937. Sau đó, Bình Phàm xã cũng ấn hành bộ **Nhi đồng bách khoa sự điển 児童百科事典** gồm 24 quyển trong các năm 1951-1956.

Tiếp nối thành công đó, Bình Phàm xã đã ấn hành tiếp hai bộ có tiếng vang: **Thế giới đại bách khoa sự điển 世界大百科事典** gồm 31 quyển, trong các năm 1955-1959; **Quốc dân bách khoa sự điển 国民百科事典** gồm 7 quyển, trong các năm 1961-1962.

Nhà xuất bản Tiểu Học quán 小学館 đã ấn hành bộ **Đại Nhật Bản bách khoa sự điển 大日本百科事典** gồm 19 quyển, in màu, trong các năm 1967-1972. Công ty Britannica đã hợp tác cùng với Công ty Truyền hình Tokyo và Công ty In nổi, lập ra một công ty liên doanh, để hợp sức xuất bản bộ **Britannica quốc tế bách khoa sự điển ブリタニカ国際百科事典** gồm 30 quyển trong các năm 1974-1975. Thêm nữa, Công ty Nghiên cứu học tập cũng đã ấn hành bộ **Grand hiện đại bách khoa sự điển グランド現代百科事典** gồm 21 quyển, trong các năm 1970-1974.

Vào thập niên 1980, có hai bộ sách lớn được ấn hành: **Đại bách khoa sự điển 大百科事典** gồm 16 quyển của Bình Phàm xã; Bộ này sau đã được thêm hình ảnh màu và trở thành bộ **Thế giới đại bách khoa sự điển 世界大百科事典** gồm 35 tập; Bộ **Nhật Bản đại bách khoa toàn thư 日本大百科全書** của Tiểu Học quán, được ấn hành lần đầu trong năm 1984-1989, gồm 25 quyển. Bộ này được quen gọi là **Nipponica ニッポニカ**, thường được xem là bộ bách khoa toàn thư tiêu biểu nhất của Nhật Bản.



**Bộ Nipponica (Nhật Bản đại bách khoa toàn thư) gồm 25 quyển - Nguồn: [japanknowledge.com](http://japanknowledge.com)**

Vào thập niên 1990, các bộ bách khoa toàn thư của Nhật Bản đã bước vào một kỷ nguyên mới, đó là số hóa và trực tuyến hóa (web hóa). Do sự tăng trưởng nhanh chóng của số hóa thành CD và DVD nên bách khoa toàn thư bản in giấy đã dần dần không còn thị trường. Từ năm 2000, bách khoa toàn thư chuyển dần sang hình thức trực tuyến.

Hiện nay, trong trực tuyến hóa bách khoa toàn thư ở Nhật Bản, đáng chú ý nhất là sự thành công của Tiểu Học quán. Nhà xuất bản này đã thực hiện việc số hóa bộ **Nipponica** trong thập niên 1990, rồi từ cuối năm 2000 đã lập công ty, nhằm trực tuyến hóa **Nipponica**, có trụ sở tại Tokyo (3). Sau khi được thành lập năm 2001, công ty này đã thiết kế xong và cho vận hành trang web *Japan Knowledge* (gọi tắt là JK).

JK không chỉ là trang web chuyên cho **Nipponica**, mà đã từng bước mở rộng quy mô, thu thập dần hàng loạt từ điển hay bộ sách lớn như: **Thế giới đại bách khoa sự điển 世界大百科事典**, **Nhật Bản quốc ngữ đại từ điển 日本国語大辞典**, **Quốc sử đại từ thư 国史大辞典**, **Nhật Bản lịch sử địa danh đại hệ 日本歴史地名大系**... Theo chính lời giới thiệu của JK, ở

thời điểm tháng 10-2020, tổng số mục từ của trang là khoảng 218 vạn, tổng số văn tự là khoảng 1,6 tỷ. Đặc biệt, dữ liệu của bộ **Nipponica** nằm trong trang thì được cập nhật liên tục (mỗi tháng một lần). Có nghĩa là, **Nipponica** vẫn đang được tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và cập nhật trên thực tế, nhưng là trên trang JK mà không cần thể hiện ra thành bản in trên giấy như trước năm 2000 nữa. Cho đến hiện tại JK vẫn là trang tra cứu mất phí (phải đóng các mức phí theo nhu cầu của khách hàng).

Vào năm 2009, Công ty Báo Asahi 朝日新聞 đã kết hợp với Tiểu Học quán, Giảng Đàm xã 講談社, Công ty Xuất bản Báo Asahi 朝日新聞出版 lập **Bách khoa toàn thư trên internet インターネット百科事典**, gọi là **kotobank (kotobank.jp/)**. Trang web này hiện bao chứa 119 loại từ điển và bách khoa toàn thư, cung cấp khoảng 1.450.000 mục từ để tra cứu (khi mới bắt đầu thì chỉ có 44 loại từ điển và bách khoa toàn thư, với khoảng 430.000 mục từ). Gần đây, kotobank phát triển dịch vụ sử dụng cho điện thoại thông minh (4).

Như vậy, có thể nói khái quát rằng, từ năm 2000 đến nay, về cơ bản, bách khoa toàn thư ở Nhật Bản đã chuyển sang thời đại số hóa và trực tuyến.

## 2. Nhân lực: sức dân và thực học

Mạng lưới nhân lực tham gia vào các khâu trong bách khoa toàn thư của Nhật Bản rất đa dạng, nhưng điểm nổi trội là từ TK X đến đầu TK XX, xã hội Nhật Bản đã sản sinh ra nhiều trí thức sẵn sàng dành cả một đời để biên soạn sách. Họ đều có tâm sự là sách mình làm ra là sách để đời. Không chỉ là học giả ở các vùng trung tâm chính trị, mà là tất cả các tỉnh (trước thời Minh Trị gọi là các *han*) đều có những trí thức như vậy. Trí thức ở đây có thể là trí thức Nho học, trí thức Quốc học, trí thức Phật giáo.

Sau thời Minh Trị duy tân, lực lượng biên soạn bách khoa toàn thư thường là người có chuyên môn cao (giảng viên đại học, nghiên cứu viên của các viện nghiên cứu, kỹ thuật viên, kỹ sư, nghệ nhân). Đặc biệt, ở Nhật Bản, sức dân được phát huy mạnh mẽ, ở tất cả mọi ngành nghề và lĩnh vực, mà không chỉ ở công việc biên soạn bách khoa toàn thư. Công trình biên soạn bách khoa toàn thư duy nhất do nhà nước thực hiện là bộ **Cổ sự loại uyển** ở đầu thời Minh Trị, còn lại tất cả đều do các nhà xuất bản tư nhân đứng ra thực hiện. Nổi bật nhất là Tiểu Học quán và Bình Phàm xã.

Trong một bài viết công bố gần đây, chúng tôi đã chỉ ra rằng, Nhật Bản là “một đất nước có diện tích tương đương và dân số nhỉnh hơn một chút so với Việt Nam. Cùng nằm trong vùng Đông Á, từng chịu ảnh hưởng văn hóa Nho giáo, nhưng khác với ba nước Trung Quốc - Triều Tiên - Việt Nam, từ trong truyền thống, Nhật Bản không thấm nạo cũng như không coi trọng khoa cử” (5). Nhật Bản coi trọng thực học hơn khoa cử.

Trên cái nền tảng truyền thống đó, vào thời Minh Trị duy tân, một nhà tư tưởng khai sáng là Fukuzawa đã xuất hiện, đưa ra lý luận tổng thể về *thực học* và *sức dân*. *Thực học* và *sức dân* đã trở thành kim chỉ nam cho nước Nhật từ Minh Trị duy tân đến nay. Công việc biên soạn bách khoa toàn thư ở Nhật Bản thời hiện đại được thực hiện dưới ánh sáng soi đường của tư tưởng đó.

### 3. Kỹ thuật tiên phong: “ai cũng có thể tham gia” nhưng có trật tự

Chúng tôi đến Nhật Bản lưu học bắt đầu từ cuối thập niên 1990, thì trong khoảng 3 năm (1999-2001), vẫn thấy các nhà xuất bản có những chiến dịch quảng bá từ điển in giấy. Tuy nhiên, từ khoảng năm 2001, các hoạt động quảng bá dạng cổ điển đó đã thưa dần, và hiện đã mất hẳn. Từ năm 2001, Wikipedia bản tiếng Nhật đã bắt đầu vận hành, mang đến một ảnh hưởng rất lớn cho toàn xã hội nói chung và công việc biên soạn bách khoa toàn thư ở Nhật Bản nói riêng. Chính vì vậy, từ năm 2001, dưới sự chủ động của Tiểu Học quán, trang web JK đã được thành lập và phát triển. Sau đó, trang *kotobank* cũng được vận hành với vai trò chủ chốt là Công ty Báo Asahi - cơ quan chủ quản của tờ *Asahi Shimbun* danh tiếng.

Tư tưởng “ai cũng có thể tham gia biên soạn” của Wikipedia đã “loan sóng”, tạo ra những vận động tích cực của JK và *kotobank*. Với độc giả JK, thì cần phải đăng ký và trả phí sử dụng (trả theo tháng hay theo năm), và qua user đã đăng ký đó, có thể phản hồi về nội dung của các mục từ. Phía điều hành JK sẽ nhận phản hồi, trao đổi trở lại với user và từng bước cải thiện các mục từ theo hướng chính xác nhất.

Với độc giả *kotobank*, có một ưu tiên dành cho bạn đọc của báo *Asahi Shimbun* bản trực tuyến, đó là: khi đọc báo, những từ hay cụm từ có dữ liệu trong *kotobank* sẽ được chỉ báo, độc giả kích con trỏ vào đó thì sẽ dẫn đến từ điển trong *kotobank*. Nhờ đó,

khi đọc báo, sự thú vị của việc đọc được tăng lên gấp bội, độc giả không chỉ tiếp nhận tin tức cập nhật mà còn được đọc những lời giải đáp mang tính bách khoa được kết nối với dữ liệu đến từ *kotobank*. Dĩ nhiên, các tra cứu từ Google cũng được dẫn đến kho dữ liệu của *kotobank*.

### 4. Lời kết

Có thể nói, Nhật Bản là một cường quốc về bách khoa toàn thư ở trong khu vực các nước Đông Á nói riêng và trên thế giới nói chung, một truyền thống biên soạn sách dạng bách khoa toàn thư lâu đời và liên tục tới hàng ngàn năm. Nhật Bản có truyền thống học tập không ngừng nghỉ các kinh nghiệm của nước ngoài, và có một đội ngũ soạn giả độc đáo trong lịch sử. Điểm sáng lớn nhất của lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư ở Nhật Bản chính là ở tư tưởng về *thực học* và *sức dân* ■

C.X.G

1. Trong tín ngưỡng dân gian Nhật Bản, ông được xem là thần học vấn và được thờ phụng trên toàn quốc.
2. Microsoft Corporation 2004, mục từ “bách khoa sự điển 百科事典”. Nội dung cơ bản của mục này, chúng tôi dựa theo mục từ này trong Microsoft Corporation 2004.
3. *japanknowledge.com*.
4. *kotobank.jp*.
5. Chu Xuân Giao, *Truyền thống hiếu học của người Việt Nam từ góc nhìn văn hóa khu vực Đông Á*, Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa Việt Nam, số 2 (188), 2020, tr.28-29.

#### Tài liệu tham khảo

1. Aida Mitsuru 相田満, 「『古事類苑』データベースから見えるもの」(Những thu hoạch từ cơ sở dữ liệu của bộ Cổ sự loại uyển), tập 28, Tạp chí Học hội Tri thức Thông tin, số 2, năm 2018, tr.97-104.
2. Microsoft Corporation, *Microsoft Encarta マイクロソフトエンカルタ 総合大百科 2004 アカデミック版* (DVD) (Đại bách khoa tổng hợp - Bản học thuật 2004), DVD-ROM (1 đĩa).
3. Microsoft Corporation, *Microsoft Encarta マイクロソフトエンカルタ 総合大百科 2009 アカデミック版* (DVD) (Đại bách khoa tổng hợp - Bản học thuật 2009), DVD-ROM (1 đĩa).

Ngày Tòa soạn nhận bài: 22-11-2024; Ngày phản biện, đánh giá, sửa chữa: 23-1-2025; Ngày duyệt đăng: 25-8-2025.